

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: BÁC SỸ THÚ THỦ Y

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TY03061: RÈN NGHỀ LÂM SÀNG THÚ Y 2
(Veterinary Professional Skill Practice 2)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 7
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 4 (Lý thuyết 0 – Thực hành 4 - Tự học 12)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Thực hành trong phòng thí nghiệm/trong nhà lưới: 120 tiết
 - + Thực tập, thực tế ngoài trường: 0 tiết
- Giờ tự học: 360 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Rèn nghề lâm sàng Thú y - Bệnh viện Thú y
 - Khoa: Thú y
- Học phần thuộc khối kiến thức

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành X	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc X	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành:
- Học phần tiên quyết: TY03008_Bệnh ngoại khoa thú y;
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt X

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	
Kiến thức chuyên môn	
CDR3. Áp dụng kiến thức thú y vào việc chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi một cách hiệu quả.	3.3: Áp dụng kiến thức thú y vào việc Đánh giá hiệu quả chẩn đoán và điều trị
Kỹ năng chung	
CDR5. Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo vào giải quyết các vấn đề một cách hiệu quả.	5.3: Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo trong giải quyết vấn đề bao gồm nhận biết vấn đề, nhận biết khi nào và bằng cách nào thu thập thông tin,

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
	đánh giá và lựa chọn thông tin cần thiết cho việc giải quyết vấn đề
CDR6. Làm việc nhóm đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay người lãnh đạo.	6.1: Vận dụng kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm
Kỹ năng chuyên môn	
CDR11. Nghiên cứu khoa học giải quyết thành công các vấn đề của lĩnh vực thú y.	11.3: Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, nghiên cứu
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CDR14. Định hướng tương lai rõ ràng và sẵn sàng học tập suốt đời để đáp ứng sự thay đổi nhanh chóng của ngành thú y trong bối cảnh toàn cầu hóa.	14.2: Xác định các định hướng học tập lâu dài cho bản thân để nâng cao kiến thức, năng lực của người bác sỹ thú y 14.3: Tìm kiếm các cơ hội học tập để nâng cao kiến thức và năng lực của người bác sỹ thú y

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

* Mục tiêu:

- Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức về chuyên môn ngành Thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi, chẩn đoán và điều trị các ca bệnh cụ thể trên vật nuôi
- Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng về chẩn đoán lâm sàng, phi lâm sàng và sử dụng thành thạo các dụng cụ thú y cần thiết khi tiến hành điều trị, chẩn đoán
- Học phần hình thành cho người học thái độ về quan trọng và các đóng góp của ngành thú y trong việc nâng cao sức khỏe cho động vật và sức khỏe cộng đồng.

* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT					
		3.3	5.3	6.1	11.3	14.2	14.3
TY 03061	Rèn nghề lâm sàng thú y 2	R	R	R	R	P	R

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CDR của CTĐT
Kiến thức		

K1	Vận dụng các kỹ năng, kiến thức trong ngành thú y để điều trị cho gia súc gia cầm	3.3. Áp dụng kiến thức thú y vào việc đánh giá hiệu quả chẩn đoán và điều trị
Kỹ năng		
K2	Xây dựng phác đồ điều trị bệnh cho gia súc gia cầm	5.3: Vận dụng tư duy phân biện và sáng tạo trong giải quyết vấn đề bao gồm nhận biết vấn đề, nhận biết khi nào và bằng cách nào thu thập thông tin, đánh giá và lựa chọn thông tin cần thiết cho việc giải quyết vấn đề
K3	Xây dựng kế hoạch làm việc nhóm hiệu quả trong quá trình thực tập	6.1: Vận dụng kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm
K4	Lựa chọn, thiết kế các chương trình phòng chống dịch bệnh và nghiên cứu khoa học một cách chính xác và logic	11.3: Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, nghiên cứu
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Xác nhận định hướng học tập nâng cao trình độ chuyên môn của bác sỹ thú y	14.2: Xác định các định hướng học tập lâu dài cho bản thân để nâng cao kiến thức, năng lực của người bác sỹ thú y
K6	Thôi thúc tìm kiếm cơ hội học tập để nâng cao kỹ năng chẩn đoán và điều trị của người bác sỹ thú y	14.3: Tìm kiếm các cơ hội học tập để nâng cao kiến thức và năng lực của người bác sỹ thú y

IV. Nội dung tóm tắt của học phần

Mã TY 03061. Rèn nghề lâm sàng thú y 2 (4TC : 0-4-12).

Nội dung: Học phần này gồm các nội dung như tiến hành điều trị cho gia súc người học cần biết các phương pháp tiếp cận, cổ dinh cho các loại gia súc, cách kê đơn, ghi bệnh án cho gia súc, cách sử dụng các loại dụng cụ thú y và lập lịch tiêm phòng; Thăm khám cho gia súc là việc cần thiết để đưa ra chẩn đoán đầu tiên về bệnh của gia súc; Các thao tác điều trị cho gia súc như tiêm, truyền...; Thao tác phẫu thuật can thiệp các ca bệnh cụ thể cho gia súc.

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

KQHTMD PPGD	K1	K2	K3	K4	K5	K6
Thuyết giảng	x	x		x	x	x
Giảng dạy thông qua thực hành	x	x	x	x	x	x

2. Phương pháp học tập

Sinh viên dự giờ đầy đủ quan sát, ghi nhớ các thao tác trong chẩn đoán và điều trị. Thực hành các nội dung được giáo viên hướng dẫn, tham gia trực tiếp vào công tác khám và điều trị tại Bệnh viện Thú y – Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia đầy đủ các buổi thực tập tại trường. Không được vắng bất kỳ buổi nào mới đủ điều kiện dự thi hết môn.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải có kỹ năng về chẩn đoán và điều trị khi gặp ca bệnh cụ thể.
- Bài tập: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải hoàn thành các kỹ năng về chẩn đoán và điều trị của từng nội dung bài thực hành trên lớp.
- Thực hành: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải Tham dự thực hành các kỹ năng về chẩn đoán và điều trị tại Bệnh viện Thú y Học viện tương đương 04 tín chỉ.
- Thi cuối kì: Diễn thi thực hành các nội dung của môn học

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	K6	Thời gian/tuần học
Đánh giá quá trình (30%)							
Rubric 1. Thái độ tham dự (30%)					x	x	Tuần 20 - 21
Rubric 2. Thực hành (0%)	x	x	x	x			Tuần 20 - 21
Đánh giá cuối kì (70%)							
Rubric 4. Thi cuối kì (70%)	x	x		x			Theo lịch thi của Học viện

Rubric 1. Thái độ tham dự

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý tập trung tiếp thu, chăm	Khá chú ý tập trung tiếp thu rèn luyện nắn	Có chú ý tập trung tiếp thu rèn luyện nắn	Không chú ý tập trung tiếp thu rèn luyện nắn cao

		chỉ rèn luyện nền cao các kỹ năng cho bản thân và tham gia các hoạt động của nhóm	cao các kỹ năng cho bản thân và tham gia các hoạt động của nhóm	cao các kỹ năng cho bản thân và ít tham gia các hoạt động của nhóm	các kỹ năng cho bản thân và không tham gia các hoạt động của nhóm
Thời gian tham dự	50	không được vắng 1 buổi theo quy định			

Rubric 2. Thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	30	Tích cực nêu vấn đề thảo luận và chia sẻ	Có tham gia thảo luận và chia sẻ	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận và chia sẻ	Không tham gia thảo luận và chia sẻ
Kết quả thực hành	30	Thực hiện thành thạo các kỹ năng chẩn đoán hoặc điều trị	Thực hiện thành thạo chỉ mắc một số lỗi nhỏ trong các kỹ năng chẩn đoán hoặc điều trị	Thực hiện công nhiều sai sót các kỹ năng chẩn đoán hoặc điều trị	Không thực hiện được các kỹ năng chẩn đoán hoặc điều trị
	40	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1 sai sót quan trọng	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu

Thi cuối kỳ: Hình thức thi vấn đáp

Bảng 3. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
K1	Chỉ báo 1: Vận dụng các kiến thức về chuyên ngành thú y, kỹ năng chẩn đoán điều trị cho gia súc, gia cầm
K2	Chỉ báo 1: Vận dụng kỹ năng khám lâm sàng, kỹ năng cố định gia, kỹ năng tiến hành đưa thuốc, phẫu thuật ngoại khoa để đưa ra phác đồ điều trị hiệu quả cho đàn gia súc gia cầm.
K4	Chỉ báo 1: Vận dụng kỹ năng chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm để xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh, lập kế hoạch triển khai nghiên cứu khoa học

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài thực hành, không được vắng mặt
- Sinh viên có đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động khi đi thực hành.
- Trong giờ chú ý nghe giảng, không gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến người khác

VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

*** Sách giáo trình/Bài giảng:**

1. Nguyễn Văn Thọ (2019). Giáo trình Ký sinh trùng thú y. Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp Việt Nam

2. Vũ Như Quán, Nguyễn Hoài Nam, Sử Thanh Long, Huỳnh Văn Kháng (2019). Giáo trình phẫu thuật ngoại khoa thú y. Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp.

3. Vũ Như Quán, Sử Thanh Long, Nguyễn Hoài Nam (2019). Giáo trình bệnh ngoại khoa thú y. Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp.

*** Tài liệu tham khảo khác:**

1. Phạm khắc hiếu (2018). Dược lý học phân tử ứng dụng trong thú y tập I. Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp Việt Nam

2. Phạm khắc hiếu (2018). Dược lý học phân tử ứng dụng trong thú y tập II. Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp Việt Nam

3. Giáo trình Bệnh truyền nhiễm Thú y (2012), Nguyễn Bá Hiên – Huỳnh Thị Mỹ Lệ - Lê Văn Lãnh – Đỗ Ngọc Thúy. NXB Đại học Nông nghiệp Hà Nội

4. Giáo trình Bệnh nội khoa gia súc (2006), Phạm Ngọc Thạch, Chu Đức Thắng. NXB Nông nghiệp

5. Giáo trình Chẩn đoán bệnh thú y (2008). Chu Đức Thắng, Phạm Ngọc Thạch

6. Nguyễn Văn Thanh, Trần Tiến Dũng, Sử Thanh Long & Nguyễn Thị Mai Thơ (2016). Giáo Trình bệnh sinh sản gia súc. NXB Đại học Nông nghiệp

*** Các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu:**

1. Nguyễn Thị Ngọc, Bùi Trần Anh Đào, Lê Văn Phan, Nguyễn Thị Giang, Bùi Quang Huy, Phạm Quang Hưng, Đinh Phương Nam, Lê Văn Hùng. Nghiên cứu tỷ lệ nhiễm feline Panleukopenia Virus (FPV) ở mèo tại Hà Nội và vùng phụ cận bằng phương pháp PCR. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam số 1 năm 2021

2. Lại Thị Lan Hương¹, Vũ Đức Hạnh¹, Trịnh Đình Thâu¹, Nguyễn Thị Lan¹, Nguyễn Thị Minh Phương¹, Nguyễn Tiến Đạt², Phạm Thị Bích Liên³, Đinh Phương Nam¹, Nguyễn Thị Thu Hằng¹, Lê Văn Hùng¹, Phạm Hồng Ngân¹, Phạm Hồng Trang. Đánh giá thực trạng vệ sinh tiêu độc tại một số cơ sở chăn nuôi lợn quy mô nông hộ trong vùng dịch tả lợn châu Phi, thuộc miền Bắc Việt Nam. Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y XXVIII số 7 2021

3. Đinh Phương Nam, Nguyễn Thị Giang, Phạm Hồng Trang, Nguyễn Thị Ngọc, Nguyễn Văn Phương, Trần Văn Nên, Nguyễn Văn Hải, Lê Văn Hùng, Ngô Thị Hạnh, Nguyễn Đức Trường, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Thanh Hương, Vũ Văn Dũng, Dương Thị Hà Ly. Đánh giá tác dụng gây mê và độ an toàn của Isoflurane đưa theo đường

hô hấp và Zoletil 50 theo đường tĩnh mạch trong phẫu thuật triệt sản cho mèo. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam số 2 năm 2022

IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	<i>Thực hành môn học</i>	
	<p><i>A/ Các nội dung</i></p> <p>Bài 1: Đơn thuốc, bệnh án cho gia súc, cách pha vacxin. (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1: cách kê đơn thuốc cho một ca bệnh (4 tiết) - Nội dung 2: cách ghi bệnh án theo dõi điều trị bệnh (4 tiết) - Nội dung 3: cách pha một số vacxin (2 tiết) <p>Bài 2: Giới thiệu, làm quen và thực hành sử dụng các loại dụng cụ thú y thông dụng (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1: Giới thiệu, làm quen (2 tiết) - Nội dung 2: Thực hành sử dụng các loại dụng cụ thú y (4 tiết) - Nội dung 3: Tiến hành thực hành trên các loại dụng cụ (4 tiết) <p>Bài 3 : Cách tiếp cận gia súc, cách cố định gia súc và vật gia súc (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu về cách tiếp cận gia súc, những nút buộc cơ bản trong cố định gia súc (4 tiết) - Nội dung 2 : Tiến hành thực hành trên động vật(6 tiết) <p>Bài 4 : Khám hệ tim mạch, Khám hệ hô hấp (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu về vị trí khám hệ tim mạch và hô hấp, các bệnh thường gặp phương pháp chẩn đoán (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) 	K1, K2, K3, K4, K5,K6
	<p><i>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (120 tiết)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Chuẩn bị các kiến thức về chuyên môn 1.2. Thực hành các thao tác về điều trị 	K1, K2, K3, K4, K5.K6
2	<i>Thực hành môn học</i>	
	<p><i>A/ Các nội dung</i></p> <p>Bài 5 : Khám hệ tiêu hoá (10 tiết)</p> <p>Nội dung 1 : Giới thiệu về vị trí khám hệ tiết niệu và hệ tiêu hóa, các bệnh thường gặp. phương pháp chẩn đoán (4 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) <p>Bài 6 : Đưa thuốc qua đường tiêu hóa (10tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các loại thuốc cho qua đường tiêu hóa và cách cho gia súc uống thuốc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) <p>Bài 7 : Tiêm bắp, tiêm dưới da cho tiểu gia súc (10 tiết)</p>	K1, K2, K3, K4, K5.K6

	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các loại thuốc tiến hành tiêm bắp và vị trí tiêm bắp của tiểu gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) 	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (90 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Chuẩn bị các kiến thức về chuyên môn 1.2. Thực hành các thao tác về điều trị 	K1, K2, K3, K4, K5, K6
	Thực hành môn học	
	<p>A/ Các nội dung</p> <p>Bài 8: Tiêm bắp, tiêm dưới da cho đại gia súc (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các loại thuốc tiến hành tiêm bắp và vị trí tiêm bắp của đại gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) <p>Bài 9: Tiêm truyền tĩnh mạch cho tiểu gia súc (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các loại thuốc tiến hành tiêm tĩnh mạch và vị trí tiêm tĩnh mạch cho tiểu gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) <p>Bài 10: Tiêm truyền tĩnh mạch cho đại gia súc (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các loại thuốc tiến hành tiêm tĩnh mạch và vị trí tiêm tĩnh cho đại gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) 	K1, K2, K3, K4, K5, K6
3		
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (90 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.2. Chuẩn bị các kiến thức về chuyên môn 1.2. Thực hành các thao tác về điều trị 	
	Thực hành môn học	
	<p>Bài 11: Giới thiệu các nút khâu, cách thắt chỉ trong phẫu thuật ngoại khoa, phương (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu các cách khâu, các loại chỉ khâu cho gia súc, Giới thiệu về cấu tạo bộ phận sinh dục của gia súc, vị trí và cách tiến hành thiến gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) <p>Bài 12: Phương pháp thiến gia súc (10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1 : Giới thiệu về cấu tạo bộ phận sinh dục của gia súc, vị trí và cách tiến hành thiến gia súc (4 tiết) - Nội dung 2: Tiến hành thực tập trên động vật (6 tiết) 	K1, K2, K3, K4, K5, K6
4		
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (60 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Chuẩn bị các kiến thức về chuyên môn 1.2. Thực hành các thao tác về điều trị 	K1, K2, K3, K4, K5, K6

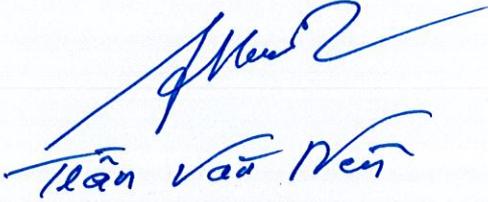
X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Khu thực tập đủ điều kiện
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Gia súc thực tập; giống giá, dụng cụ thú y
- Các phương tiện khác: Quần áo bảo hộ lao động

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN

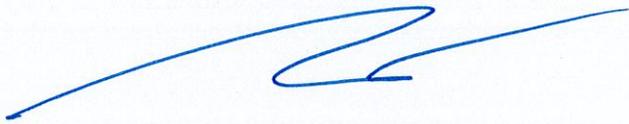
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Văn Việt

TRƯỞNG KHOA

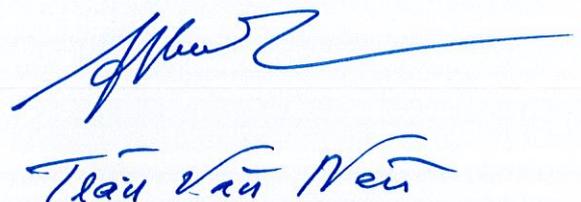
(Ký và ghi rõ họ tên)



Bùi Trần Anh Đào

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Văn Việt

KI. GIÁM ĐỐC

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC
GS.TS. Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC

THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Văn Nên	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bệnh viện Thú y – Khoa Thú y – Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912062306
Email: tvnen@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp tại Bệnh viện Thú y hoặc qua điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Văn Hải	Học hàm, học vị: Bác sĩ Thú y
Địa chỉ cơ quan: Bệnh viện Thú y – Khoa Thú y – Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0986508155
Email:	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp tại Bệnh viện Thú y hoặc qua điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đinh Phương Nam	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bệnh viện Thú y – Khoa Thú y – Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0983272151
Email: dphnam@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp tại Bệnh viện Thú y hoặc qua điện thoại	

Giảng viên hỗ trợ /trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)

BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMD, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	K6
DẠY VÀ HỌC						
Thuyết giảng	x	x		x	x	x
Giảng dạy thông qua thực hành	x	x	x	x	x	x
ĐÁNH GIÁ						
Rubric 1. Thái độ tham dự					x	x
Rubric 2. Thực hành			x			
Rubric 3. Thi cuối kì	x	x		x		

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018

Thay đổi môn học TY03008_Bệnh ngoại khoa thú y làm học phần tiên quyết. Cập nhật 02 tài liệu tham khảo Dược lý học phân tử ứng dụng trong thú y tập I; II xuất bản năm 2018

- Lần 2: 7/ 2019

Cập nhật 02 tài liệu tham khảo Giáo trình phẫu thuật ngoại khoa thú y và Giáo trình bệnh ngoại khoa thú y xuất bản năm 2019

- Lần 3: 7/ 2020

Cải tiến phương pháp giảng dạy sinh viên được tham gia trực tiếp điều trị, chẩn đoán các ca bệnh tại bệnh viện thú y Học viện Nông nghiệp Việt Nam

- Lần 4: 7/ 2021

Thêm 02 bài báo nghiên cứu vào phần các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu

- Lần 5: Tháng 7/2022

Thêm 01 bài báo nghiên cứu vào phần các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu